

CÁC YẾU TỐ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG QUẢN LÝ GIÁO DỤC TRONG THỜI KỲ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

Lê Thị Minh Tâm
Trường THCS Trần Phú, phường Lê Chân, Hải Phòng

Tóm tắt: Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và tác động mạnh mẽ của Cách mạng công nghiệp 4.0, nâng cao chất lượng quản lý giáo dục trở thành yêu cầu cấp thiết nhằm bảo đảm sự phát triển bền vững của hệ thống giáo dục quốc gia. Bài báo phân tích các yếu tố chủ yếu quyết định hiệu quả quản lý giáo dục hiện nay, bao gồm tầm nhìn lãnh đạo; chất lượng đội ngũ; hệ thống bảo đảm chất lượng; cơ sở vật chất – công nghệ; đổi mới phương pháp và quốc tế hóa; cũng như văn hóa nhà trường và môi trường giáo dục. Trên cơ sở đó, bài viết đưa ra một số định hướng nhằm hỗ trợ các cơ sở giáo dục nâng cao năng lực quản trị, thích ứng với yêu cầu hội nhập quốc tế.

Từ khóa: quản lý giáo dục; hội nhập quốc tế; đảm bảo chất lượng; đổi mới giáo dục; chuyển đổi số.

FACTORS TO IMPROVE THE QUALITY OF EDUCATION MANAGEMENT IN THE PERIOD OF INTERNATIONAL INTEGRATION

Abstract: In the context of deep international integration and the strong impact of the Industrial Revolution 4.0, improving the quality of education management has become an urgent requirement to ensure the sustainable development of the national education system. The article analyzes the main factors that determine the effectiveness of current education management, including leadership vision; staff quality; quality assurance system; facilities - technology; methodological innovation and internationalization; as well as school culture and educational environment. On that basis, the article provides some orientations to support educational institutions to improve their management capacity and adapt to the requirements of international integration.

Keywords: education management; international integration; quality assurance; educational innovation; digital transformation.

Nhận bài: 22/10/2025

Phản biện: 21/10/2025

Duyệt đăng: 24/10/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong xu thế toàn cầu hóa, giáo dục đang đứng trước nhiều cơ hội và thách thức mới: cạnh tranh chất lượng, chuẩn hóa quốc tế, đổi mới phương pháp đào tạo, và sự bùng nổ của công nghệ số. Điều đó đặt ra yêu cầu cấp thiết phải nâng cao chất lượng quản lý giáo dục ở tất cả cấp độ – từ nhà trường đến hệ thống quản lý vĩ mô.

Theo định hướng đổi mới căn bản – toàn diện giáo dục Việt Nam, quản lý giáo dục không chỉ dừng lại ở việc vận hành bộ máy mà cần hướng tới quản trị hiện đại, hiệu quả, minh bạch và đáp ứng chuẩn mực quốc tế. Vì vậy, việc nhận diện các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng quản lý giáo dục có ý nghĩa quan trọng trong hoạch định chính sách và tổ chức thực tiễn.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Năng lực lãnh đạo và tầm nhìn chiến lược trong quản lý giáo dục

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng, năng lực lãnh đạo của người quản lý giáo dục không chỉ dừng lại ở việc điều hành hoạt động thường nhật, mà đòi hỏi khả năng nhìn xa trông rộng, dẫn dắt nhà trường phát triển theo xu thế toàn cầu. Tầm nhìn chiến lược phải thể hiện được định hướng phát triển dài hạn, gắn với chiến lược phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và mục tiêu hội nhập của quốc gia.

Người quản lý cần có năng lực dự báo xu hướng giáo dục mới như chuyển đổi số, học tập suốt đời, phát triển kỹ năng toàn cầu và thay đổi cấu trúc nghề nghiệp trong tương lai. Bên cạnh đó, họ phải biết thiết lập mục tiêu chiến lược rõ ràng, xây dựng kế hoạch hành động khả thi và tổ chức thực hiện hiệu quả. Khả năng quản trị sự thay đổi, điều tiết mâu thuẫn, ra quyết định trong bối cảnh phức tạp và tạo động lực cho đội ngũ cũng là những phẩm chất quan trọng, giúp nâng cao chất lượng quản lý trong môi trường cạnh tranh toàn cầu.

2.2. Hệ thống chính sách và cơ chế quản lý đồng bộ, minh bạch

Chính sách giáo dục là khung pháp lý định hướng mọi hoạt động quản lý, vì vậy sự đồng bộ, nhất quán và minh bạch của chính sách có ảnh hưởng lớn tới chất lượng quản trị. Trong thời kỳ hội nhập quốc tế, các chính sách cần được xây dựng theo hướng tiệm cận thông lệ quốc tế, tạo điều kiện liên thông về trình độ, chuẩn đầu ra và bằng cấp giữa Việt Nam và các quốc gia trong khu vực, thế giới.

Cơ chế phân cấp quản lý giáo dục cần rõ ràng, đảm bảo quyền tự chủ đi đôi với trách nhiệm

giải trình của các cơ sở giáo dục. Khi được trao quyền tự chủ về tài chính, nhân sự, học thuật, nhà trường có điều kiện phát huy tính sáng tạo và linh hoạt trong quản trị. Bên cạnh đó, hệ thống chính sách phải khuyến khích đổi mới, thúc đẩy kiểm định chất lượng, chuyển đổi số và liên kết quốc tế. Một hệ thống chính sách ổn định, minh bạch sẽ giúp ngành giáo dục vận hành hiệu quả hơn, tạo niềm tin và động lực cho các chủ thể trong hệ thống.

2.3. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý theo chuẩn quốc tế

Chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý luôn là yếu tố cốt lõi quyết định chất lượng giáo dục. Trong giai đoạn hội nhập quốc tế, đội ngũ không chỉ cần vững chuyên môn mà còn phải có năng lực hội nhập, bao gồm ngoại ngữ, công nghệ thông tin, kỹ năng số, tư duy toàn cầu và năng lực tham gia các hoạt động học thuật quốc tế.

Đối với giáo viên, yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực người học đòi hỏi họ phải thể hiện vai trò người hướng dẫn, tổ chức, hỗ trợ thay vì truyền thụ kiến thức thuần túy. Giáo viên cần làm chủ các phương pháp hiện đại như học tập kết hợp (blended learning), lớp học đảo ngược (flipped learning), dạy học tích hợp (CLIL), sử dụng trí tuệ nhân tạo và phân tích học tập (learning analytics) trong giảng dạy.

Đối với cán bộ quản lý, việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường theo các mô hình quản lý chất lượng quốc tế (TQM, ISO, PDCA) là rất cần thiết. Các chương trình bồi dưỡng năng lực quản lý theo hướng chuẩn hóa, chuyên nghiệp hóa, hiện đại hóa góp phần nâng cao tính cạnh tranh của nhà trường trong môi trường toàn cầu hóa.

2.4. Hệ thống đảm bảo chất lượng và kiểm định giáo dục theo chuẩn khu vực và quốc tế

Đảm bảo chất lượng giáo dục được coi là “xương sống” của hệ thống quản lý hiện đại. Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong (Internal Quality Assurance – IQA) đóng vai trò quan trọng trong việc thiết lập cơ chế tự đánh giá, cải tiến liên tục và giám sát chất lượng trong nội bộ nhà trường. IQA giúp nhà trường duy trì sự ổn định, minh bạch và chủ động trong nâng cao chất lượng.

Bên cạnh đó, kiểm định chất lượng bên ngoài (External Quality Assurance – EQA) theo các bộ tiêu chuẩn quốc tế như AUN-QA, ABET, AACSB... tạo cơ sở để nhà trường khẳng định vị thế, tăng cường uy tín học thuật và mở rộng khả

năng liên thông, công nhận quốc tế. Việc áp dụng các mô hình quản lý chất lượng như TQM, PDCA hay ISO 21001:2018 giúp nhà trường thiết lập cơ chế quản trị bài bản, khoa học và hiệu quả.

2.5. Cơ sở vật chất, trang thiết bị và hạ tầng công nghệ số

Trong thời đại số, cơ sở vật chất và công nghệ thông tin không chỉ là điều kiện hỗ trợ mà đã trở thành nhân tố quyết định chất lượng quản lý. Nhà trường cần có cơ sở vật chất đồng bộ, hiện đại, phòng học thông minh, thư viện số, hệ thống học liệu điện tử và trang thiết bị phù hợp với chuẩn quốc tế.

Hạ tầng công nghệ số là điều kiện cốt lõi để thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục, bao gồm hệ thống quản lý học tập (LMS), phần mềm quản trị nhà trường (MIS), hệ thống quản lý dữ liệu lớn (big data) và kho học liệu mở. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong đánh giá, phân tích dữ liệu học tập, quản lý hồ sơ và ra quyết định giúp nâng cao hiệu quả quản trị, tối ưu hóa hoạt động dạy – học.

Cơ sở vật chất hiện đại không chỉ đáp ứng nhu cầu đào tạo trong nước mà còn là tiền đề quan trọng giúp nhà trường mở rộng liên kết, hợp tác quốc tế, tổ chức các chương trình đào tạo đạt chuẩn khu vực và thế giới.

2.6. Đổi mới phương pháp giáo dục, chương trình và quốc tế hóa hoạt động đào tạo

Đổi mới phương pháp giáo dục là xu thế tất yếu nhằm đáp ứng yêu cầu của giáo dục hiện đại, hướng tới phát triển phẩm chất – năng lực người học. Các phương pháp dạy học tích cực như dự án, hợp tác, trải nghiệm, mô phỏng, học tập theo vấn đề... góp phần phát huy tính chủ động, sáng tạo của người học. Đặc biệt, các phương pháp tích hợp công nghệ như bài giảng số, học tập trực tuyến, học tập kết hợp và lớp học đảo ngược đang trở thành giải pháp hiệu quả giúp nâng cao chất lượng giảng dạy trong môi trường hội nhập.

Quốc tế hóa chương trình đào tạo và hoạt động giáo dục góp phần đưa cơ sở giáo dục tiếp cận chuẩn mực quốc tế. Điều này bao gồm: liên kết đào tạo với các trường đại học nước ngoài, công nhận tín chỉ lẫn nhau, trao đổi sinh viên – giảng viên, sử dụng giáo trình quốc tế, mời chuyên gia nước ngoài giảng dạy. Quốc tế hóa mang lại cơ hội nâng cao chất lượng đào tạo, mở rộng mạng lưới hợp tác và nâng tầm uy tín của nhà trường trên bản đồ giáo dục khu vực.

2.7. Văn hóa nhà trường và môi trường giáo dục lành mạnh, nhân văn

Văn hóa nhà trường là nền tảng tinh thần quyết định bản sắc và sự phát triển bền vững của cơ sở giáo dục. Một môi trường giáo dục dân chủ, minh bạch, tôn trọng sự khác biệt – nơi mỗi thành viên được khuyến khích sáng tạo, chia sẻ và hợp tác – sẽ tạo điều kiện thuận lợi để đổi mới diễn ra liên tục. Văn hóa nhà trường lành mạnh còn thể hiện ở các giá trị: trách nhiệm, kỷ cương, trung thực, chuyên nghiệp và tinh thần phục vụ cộng đồng.

Môi trường giáo dục nhân văn giúp người học cảm thấy được quan tâm, hỗ trợ cả về học tập lẫn tâm lý, qua đó phát huy tối đa tiềm năng của bản thân. Văn hóa chất lượng và tinh thần học tập suốt đời không chỉ là phương châm hoạt động của nhà trường mà còn là điều kiện tiên quyết để hội nhập quốc tế hiệu quả.

III. KẾT LUẬN

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng, giáo dục Việt Nam đứng trước nhiều yêu cầu đổi mới mạnh mẽ, trong đó nâng cao chất lượng quản lý giáo dục là nhiệm vụ then chốt bảo đảm sự phát triển bền vững của hệ thống. Kết quả nghiên cứu cho thấy chất lượng quản lý giáo dục chịu tác động tổng hợp của

nhiều nhóm yếu tố, bao gồm năng lực lãnh đạo và tầm nhìn chiến lược; hệ thống chính sách – cơ chế quản lý; chất lượng đội ngũ; hệ thống đảm bảo chất lượng giáo dục; cơ sở vật chất – hạ tầng công nghệ; đổi mới phương pháp và quốc tế hóa chương trình; cùng văn hóa nhà trường và môi trường giáo dục.

Những yếu tố này không tồn tại độc lập mà có mối quan hệ gắn kết, bổ sung lẫn nhau, tạo thành nền tảng cho công cuộc đổi mới giáo dục. Đặc biệt, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế và sự thay đổi mạnh mẽ của thị trường lao động đang đặt ra yêu cầu quản trị nhà trường theo hướng hiện đại, khoa học, dữ liệu hóa và linh hoạt hơn. Vì vậy, các cơ sở giáo dục cần chủ động xây dựng chiến lược phát triển phù hợp, tăng cường tự chủ – trách nhiệm giải trình, đầu tư nguồn lực và đẩy mạnh hợp tác trong nước, quốc tế.

Nâng cao chất lượng quản lý giáo dục không chỉ là giải pháp trước mắt mà còn là định hướng lâu dài, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và tăng năng lực cạnh tranh của nền giáo dục Việt Nam trong khu vực và thế giới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). *Thông tư 04/2020/TT-BGDĐT ban hành Quy định về đảm bảo chất lượng giáo dục đại học*. Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Hà Nội.
- Nguyễn Đức Chính. (2014). *Đảm bảo chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục đại học*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Nguyễn Thị Mỹ Lộc & Nguyễn Quốc Chí. (2016). *Giáo dục học*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.